

Về miền sông Hậu

V - RẠCH-GIÁ – PHÚ-QUỐC

Ký-sự của VINH-LAN

Hình-ảnh: Đỗ Thanh Vân, Phan Tấn Tài

Vô thành-phố Rạch-Giá tôi thấy ngay một hình-ảnh quen thuộc là „con lươn“ nằm giữa đại-lộ với hàng cây kiểng „tạo dáng“, nhưng bất-ngờ với cổng tam-quan oai-nghiêm trước mặt, rồi cảnh tiếp theo là đường phố nườm-nượp xe cộ, và trên đường tới bến tàu đi Phú-Quốc chúng tôi đi kiểm nền chợ cũ Rạch-Giá, giờ đã trở thành công-viên, để tìm niềm tự-hào của tỉnh: đó là tượng của Lãnh-binh Nguyễn-Trung-Trực-



Hàng cây kiểng „tạo dáng“



Cổng tam-quan



Tượng đài Nguyễn-Trung-Trực

Khi tới bến tàu thì chúng tôi chỉ còn kịp thì-giờ để xuống tàu. Rất gấp-rút nhưng nhờ vậy mà tới Phú-Quốc không trễ lắm. Chúng tôi đi tàu cao-tốc, mất độ 2 tiếng rưỡi. Tàu chạy êm, nhanh, nhưng hành-khách chỉ ngồi yên một chỗ suốt thời-gian đó (trừ lúc phải đi WC). Trong lúc đó thì tàu thường chạy lâu gần gấp hai nhưng việc đi đứng dưới tàu dễ chịu hơn, và „thuận-lợi“ cho đám hiếu-kỳ như chúng tôi là có thể chụp được ảnh của những đảo con mà tàu đã chạy qua. Vì vậy, khi tới bến chúng tôi vội vàng kiểm vài tấm để gỡ-gạc. Sau khi tôi bấm được mấy cái thì ông xã tôi giục máy chạy đi mất cả 15 phút rồi trở về với hai tấm rất đặc-ý, đó là cảnh những cây mắm lán biển đúng y như Bình-nguyên Lộc đã tả trong truyện ngắn „Rừng Mắm“: „Xa xa lắm, có những cây mọc lẻ-tẻ như những tên lính xung-phong mau bước tiến tới.....“



Đảo Phú-Quốc nhìn từ bến tàu



Đảo PQ nhìn từ bến tàu



Nơi chân trời: những cây mắm lán biển



Những cây mắm lán biển

Đất-đai ở đảo rất phì-nhiều, cây cối rậm-rạp xanh um, đặc-biệt là có nhiều vườn tiêu. Ở vùng Chen-La đất đỏ ngầu, trông xa rất đẹp, nhưng nhà cửa dân chúng ở quanh đây bị bụi đỏ phủ cả mặt ngoài.



Vườn tiêu



Quán nhậu bình-dân Hương Tình



Đến Chen-La chúng tôi đi tìm bãi Ông Lang do lời chỉ-dẫn của một người bạn. Cuối con lộ nhỏ dẫn từ xóm ngoài vào là Dinh Bà nằm ngay trên bãi, đó là nơi thờ-phượng bà Lê-Kim-Định, phu-nhân của Lãnh-binh Nguyễn-Trung-Trực. Dinh cất chưa xong hoàn-toàn nhưng đã có nhiều người đến viếng để tỏ lòng tôn-kính. Trên bàn thiên trước dinh cũng có tượng Ông và trên bàn thờ Bà cũng có tấm ảnh của Ông bên cạnh. Điều đó chứng-tỏ rằng, người lãnh-tụ tinh-thần của dân-chúng vùng Rạch-Giá – Phú-Quốc trước cũng như sau vẫn là vị anh-hùng chống Pháp Nguyễn-Trung-Trực.

Bãi Ông Lang cách xa Dương-Đông, thị-trấn Phú-Quốc, chừng 7-8 cây-số, rất vắng-vẻ, chưa bị „ô-nhiễm“ bởi rác-rến bừa-bãi và văn-minh vật-chất của Dương-Đông. Ở đây, phong cảnh rất hữu-tình với những cây dương nghiêng mình ra bãi cát trắng và những rặng dừa sắp hàng vươn ngọn trong nắng. Một bầy bò thông-thả đi rong tìm thức ăn trong một không-khí yên-tĩnh tuyệt-đối, vì lúc ấy, ngoài chúng tôi không có ai khác nữa trên một khoảnh đất còn gằn-gũi với thiên-nhiên này.



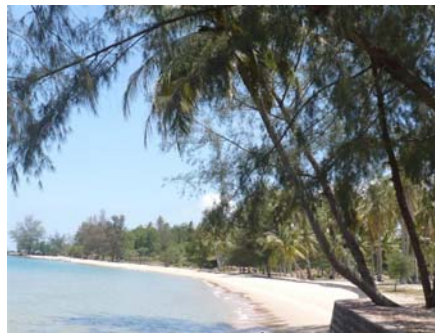
Dinh Bà



Tượng Nguyễn-Trung-Trực trước Dinh Bà



Bãi Ông Lang



Bãi Ông Lang



Lúc vào quán ăn ở đầu bãi chúng tôi thấy một cặp vợ chồng chó đi thơ-thẩn bên nhau, mà cô vợ thì còn đáng-dấp của bà mẹ mới sanh con, và được giới-thiệu đây là chó Phú-Quốc, một loại chó có cái bụng thật thon, khỏe-mạnh và giỏi-giẩn hơn chó ở đất liền. Dấu hiệu của chó Phú-Quốc là cái xoáy trên lưng. Lát sau, tôi lại vui hơn mà thấy một con gà trống thật đẹp. Tôi chợt nhớ đến quan-niệm của người xưa, là phải „trống“ luôn-luôn đẹp hơn phải „mái“ (!). Đây có phải là một bằng-chứng hùng-hồn chẳng????



Chúng tôi chọn một khách-sạn thuộc hạng rẻ, chỉ 250.000 đồng/đêm (13,15 đô-la), có máy điều-hòa không-khí hần-hồi và đủ mọi tiện-nghi ở cấp-bực trung-bình, nhưng tình-cờ (và may-mắn) nó nằm tại Dương-Đông, bên cạnh và ngang những khách-sạn chỉ nói tới ... bạc trăm đô-la cho một đêm. Mỗi buổi chiều, từ 18 giờ, ở ngay đó có „Chợ Đêm Dinh Cậu“ là điểm hấp-dẫn cho du-khách. Chợ đêm có hơn phân nửa, khúc đầu chợ, là quán bán đủ loại thức ăn, đặc-biệt là hải-sản, khúc nửa kia là những gian hàng bán nữ-trang như chuỗi, vòng tay bằng ngọc trai, đồ thủ-công-nghệ cũng bằng sản-vật của biển và nhiều thứ linh-tinh khác.

Chúng tôi tới chợ hơi sớm để thử đi một vòng „thám-hiểm“, nên chợ còn thưa-thớt người. Mặt phía chợ rất ngăn-nấp trật-tự nhưng khi đi qua một đường hẻm nhỏ xuyên từ chợ ra bãi biển, thì ... hỡi ôi, bãi biển đầy những rác, một ống cống từ đâu không biết mang đồ phế-thải phun ra ngay tại đó và trên bờ chỗ chúng tôi đứng quan-sát là „bến đổ rác“!

Một kỷ-niệm khá vui là sau khi đi vòng quanh chợ chúng tôi ghé vào một hàng bán thức-ăn. Độ 20 phút sau, cái quán vắng tanh đó đột-nhiên đông khách lên tới không còn chỗ ngồi. Rồi xui-xẻo là điện bị cúp phải xài đèn khí đá, nhưng trong lúc các quán khác vì thế mà mất khách thì quán này vẫn tiếp-tục thêm khách. Chúng tôi nói đùa với bà chủ là nhờ chúng tôi mở hàng khách mới đông như vậy. Đêm sau, khi đi ngang thì bà chủ quán đã ra đón, mời vào. Tình-trạng khách ăn giống như đêm trước. Cuối-cùng chúng tôi được bớt 5000 đồng!





Ở Phú-Quốc người ta không dùng chữ „đền“ hay „miếu“ mà dùng chữ „dinh“. Chúng tôi đã đến viếng Dinh Bà rồi thì giờ đây đi thăm Dinh Cậu. Khác với Bà là người thật, Cậu đây là hai Cậu, Cậu Quý và Cậu Tài, hai nhân-vật thần-thánh tưởng-tượng mà dân chài lưới tin- tưởng là rất linh-thiên. Trước khi ra khơi họ thường đến Dinh thấp nhang cầu Cậu phù-hộ cho chuyến đi được bình-an và trúng lưới. „Cậu linh lắm!“ Đó là lời của một người dân địa-phương đang đứng trước dinh Cậu.

Cuối chợ đêm là con đường chằng ngang chạy dọc theo bờ, dẫn ra ngọn hải-đăng đứng trên một cái đồi đá ven biển, đi lên bằng 29 bậc thang đá. Dinh Cậu được xây ngay dưới chân hải-đăng.



Dinh Cậu



Đi cầu mực đêm (chụp từ Dinh Cậu)



Hoàng-hôn trên đảo Phú-Quốc

Chúng tôi không đủ thời-gian để đi nhiều nơi khác, nhưng bấy nhiêu cũng tạm gọi là đã làm quen với Phú-Quốc rồi.

Chúng tôi quay lại Rạch-Giá để trở về Sài-gòn.

(còn tiếp)